T669.

76

UỶ BAN NHÂN DÂN **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 77/2006/QĐ-UBND	*Tuyên Quang, ngày 02 tháng 10 năm 2006*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, gắn với việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách giai đoạn 2006 - 2010

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 212/2004/QĐ-TTg ngày 16 tháng 12 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ năm 2005 đến năm 2010;

Căn cứ Quyết định số 734/TTg ngày 06 tháng 9 năm 1997 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập tổ chức trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách;

Thực hiện Chương trình hành động số 05-CTr/TU ngày 27 tháng 8 năm 2006 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ X của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 87/TTr-STP ngày 25 tháng 9 năm 2006 về việc ban hành Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, gắn với trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách từ năm 2006 đến năm 2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật cho đồng bào vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, gắn với việc trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng chính sách giai đoạn 2006 - 2010.

I. MỤC TIÊU

- Làm chuyển biến căn bản về nhận thức, hành vi; nâng cao ý thức tôn trọng và tự giác chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, đặc biệt là người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, người nghèo và đối tượng chính sách; góp phần ngăn chặn, hạn chế vi phạm pháp luật; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương;

- Tuyên truyền kịp thời, sâu, rộng các văn bản pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật có nội dung liên quan trực tiếp đến cuộc sống của người dân ở vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người, người nghèo và đối tượng chính sách để nhân dân hiểu biết pháp luật và tự giác chấp hành pháp luật;

- Xây dựng môi trường sống lành mạnh trong từng hộ gia đình, thôn, xóm, bản;

- Nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý;

- Phối hợp chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả giữa các cơ quan tư pháp với chính quyền và tổ chức, đoàn thể các cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

II. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tăng cường sự lãnh đạo của chính quyền các cấp

- Sơ kết, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09 tháng 12 năm 2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, nhân dân, đề ra các biện pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tiếp theo;

- Ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động quốc gia về phổ biến, giáo dục pháp luật và nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho cán bộ, nhân dân ở xã, phường, thị trấn từ nay đến năm 2010 trên địa bàn tỉnh;

- Kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng phối hợp công tác phổ biến, giáo dục pháp luật các cấp và tinh thần, trách nhiệm các ngành thành viên của Hội đồng;

- Thực hiện tốt việc phối hợp trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý của các cấp, các ngành; chấn chỉnh và xử lý nghiêm những đơn vị, cá nhân không thực hiện hoặc thực hiện không tốt trách nhiệm phối hợp theo quy định của pháp luật.

2. Phát động phong trào chấp hành pháp luật trong nhân dân

- Tổ chức cho các hộ gia đình, cá nhân ký cam kết không vi phạm pháp luật và không mắc các tệ nạn xã hội;

671

78

- Lựa chọn địa bàn xây dựng mô hình điểm về chấp hành pháp luật trong một số lĩnh vực, như: không mắc tệ nạn xã hội; bảo vệ và phát triển rừng tốt; thực hiện an toàn giao thông tốt.v.v...

3. Nâng cao chất lượng nội dung tài liệu tuyên truyền pháp luật

- Biên soạn đề cương, tài liệu tuyên truyền pháp luật với nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ thực hiện cung cấp cho cơ sở triển khai học tập cho nhân dân;

- Nâng cao chất lượng Bản tin Tư pháp; chú trọng đưa tin các văn bản pháp luật mới ban hành, văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành có nội dung liên quan trực tiếp đến cuộc sống của nhân dân.

4. Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện thông tin đại chúng và các thiết chế văn hoá - thông tin ở cơ sở

- Đăng tải đầy đủ, kịp thời trên hệ thống phát thanh, truyền hình từ tỉnh đến cơ sở toàn văn hoặc những quy định mới, quy định chủ yếu của các văn bản pháp luật mới ban hành để giúp nhân dân nắm bắt kịp thời và chấp hành pháp luật;

- Đăng tải đầy đủ, kịp thời trên các báo của địa phương các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND tỉnh ban hành để giúp cán bộ và nhân dân nắm bắt kịp thời các chủ trương, chính sách của tỉnh;

- Thực hiện việc giải đáp pháp luật trên báo, đài của tỉnh và cơ sở theo chuyên đề hoặc những vấn đề cụ thể mà nhân dân quan tâm; tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật trên báo để tuyên truyền pháp luật;

- Tăng thời lượng phát sóng tuyên truyền pháp luật vào những thời điểm sinh hoạt tập trung của các hộ gia đình, khu dân cư; phát sóng, phát thanh chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật bằng tiếng dân tộc tại những nơi có đồng bào dân tộc thiểu số sinh sống;

- Phản ánh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật xảy ra trên địa bàn và hình thức xử lý để giáo dục, ngăn ngừa;

- Nêu gương các điển hình tiên tiến trong chấp hành pháp luật; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý các hiện tượng, hành vi vi phạm pháp luật.

5. Đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật thông qua các hoạt động tư pháp ở cơ sở

- Nâng cao chất lượng phục vụ của Trung tâm tư vấn pháp luật và chất lượng hoạt động của Hội Luật gia tỉnh;

- Tăng cường trợ giúp pháp lý lưu động tại cơ sở để tuyên truyền, phổ biến, giải đáp, hướng dẫn pháp luật cho nhân dân;

485

- Tăng cường mở các phiên toà xét xử lưu động để tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật. Kiên trì công tác hoà giải, giải thích pháp luật trong quá trình giải quyết án;

- Tích cực tuyên truyền, giáo dục pháp luật để nâng cao ý thức của người phải thi hành án, tự nguyện thi hành các bản án, quyết định của toà án đã có hiệu lực pháp luật thông qua công tác thi hành án;

- Tăng cường giải thích pháp luật thông qua công tác hoà giải ở cơ sở.

6. Tăng cường tuyên truyền pháp luật thông qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo

Tích cực vận động, tuyên truyền, giải thích pháp luật thông qua công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân tại cơ sở.

7. Nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp

- Sơ kết, đánh giá việc thực hiện các chương trình phối hợp về phổ biến, giáo dục pháp luật đã ký kết giữa các cấp, các ngành và đề ra các biện pháp thực hiện có hiệu quả trong thời gian tiếp theo;

- Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý theo quy định.

8. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ

- Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật cho cán bộ làm công tác tuyên truyền pháp luật, trợ giúp pháp lý theo hướng cập nhật các kiến thức mới về pháp luật, kỹ năng nghề nghiệp và kiến thức thực tiễn; chú trọng bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ tuyên truyền miệng cho đội ngũ làm công tác thông tin tuyên truyền miệng từ tỉnh đến cơ sở;

- Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho hội viên các câu lạc bộ pháp luật, trợ giúp pháp lý; các hòa giải viên ở cơ sở để rèn luyện, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm thực tiễn phục vụ công tác;

- Lựa chọn, bố trí cán bộ có đủ năng lực, trình độ chuyên môn đảm nhiệm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại các cơ quan tư pháp.

9. Thi đua, khen thưởng

Biểu dương, khen thưởng kịp thời những cá nhân, hộ gia đình, thôn, xóm, bản chấp hành tốt pháp luật; những tập thể, cá nhân làm tốt công tác vận động nhân dân chấp hành pháp luật theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp

Cơ quan chủ trì điều hành thực hiện Đề án; có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch, lập dự toán kinh phí thực

hiện Đề án cho từng năm, từng giai đoạn; hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Đề án. Định kỳ 6 tháng, 01 năm tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh tình hình và kết quả triển khai thực hiện Đề án.

2. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý theo nội dung của Đề án, trình UBND tỉnh phê duyệt.

3. Sở Tài chính

- Thẩm định dự toán kinh phí thực hiện Đề án, trình UBND tỉnh phê duyệt;

- Hướng dẫn việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật.

4. Sở Văn hóa - Thông tin

Hướng dẫn thực hiện công tác thông tin, tuyên truyền pháp luật thông qua hệ thống truyền thanh ở cơ sở, các thiết chế văn hoá ở cơ sở, hoạt động của các đội thông tin, chiếu bóng lưu động, biểu diễn nghệ thuật lưu động theo nội dung Đề án.

5. Sở Giáo dục và Đào tạo

Bồi dưỡng nâng cao kiến thức pháp luật cho đội ngũ giáo viên giảng dạy các môn học có liên quan đến pháp luật; đẩy mạnh giáo dục pháp luật trong các trường học.

6. Ban Thi đua - Khen thưởng

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan liên quan hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng trong việc thực hiện Đề án theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng.

7. Báo Tuyên Quang, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh

Phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, trợ giúp pháp lý trên các phương tiện thông tin đại chúng, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, từng bước nâng cao thời lượng, chất lượng thông tin tuyên truyền.

8. UBND các huyện, thị xã

Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp chỉ đạo thực hiện những nội dung của Đề án liên quan đến cấp huyện, cấp xã trong phạm vi địa phương.

811

9. Các sở, ban, ngành, tổ chức, đoàn thể liên quan tạo điều kiện cho cán bộ, công chức của cơ quan, đơn vị mình là báo cáo viên pháp luật, cộng tác viên trợ giúp pháp lý tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật; trực tiếp tổ chức tuyên truyền pháp luật cho cán bộ, đoàn viên, hội viên và nhân dân theo từng lĩnh vực chuyên môn.

10. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh chỉ đạo toàn ngành tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua hoạt động xét xử, giải quyết án.

11. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức đoàn thể tỉnh chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp chặt chẽ với các cấp, các ngành trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; trực tiếp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, hội viên và nhân dân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN ĐỀ ÁN

- Hàng năm bố trí kinh phí từ nguồn ngân sách địa phương cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật theo quy định tại Thông tư số 63/2005/TT-BTC ngày 05 tháng 8 năm 2005 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc quản lý và sử dụng kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Từ nguồn kinh phí được tài trợ cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và trợ giúp pháp lý theo quy định.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Các ông (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH

Lê Thị Quang

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy; (Báo cáo)
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- TAND tỉnh;
- Như Điều 2 (thực hiện);
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các chuyên viên;
- Lưu VT (MH-120).

498